

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH V**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 27 tháng 3 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Vũ Gia Đình và bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn- Thư ký Toà án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ Lý số: 27/2019/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2019/HSST- QĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Chu Văn D, sinh ngày 14/4/1994 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 3, xã N, huyện V, tỉnh V; nơi cư trú: Khu hành chính 15, phường L, thành phố V, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H và bà Phan Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị Q G; có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2018 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền Lợi nghĩa vụ Liên quan: Nguyễn Sông L, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Yp, xã T, huyện S, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài Liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 10/12/2018, CHU VĂN D đang ở phòng trọ của mình tại khu hành chính 15, phường L, thành phố V thì nhận được điện thoại của Nguyễn Sông L hỏi mua của D một gói ma túy đá với giá 500.000đ, D đồng ý và hẹn L đến khu vực quán internet PG cạnh khách sạn Seun 6 thuộc khu hành chính 15, phường L, thành phố V để bán ma túy. Sau đó D Lấy 01 gói ma túy đá cất vào trong vỏ bao thuốc Lá Thăng Long rồi đi bộ đến điểm hẹn để bán ma túy cho L. Tại đây, D thấy L đi xe taxi do anh Nguyễn Văn T chở đến. Khi thấy L xuống xe taxi rồi một mình đi bộ về phía mình, D đã rút

vỏ bao thuốc Lá bên trong có 01 gói ma túy đá xuống Lòng đường gần vị trí D đứng. Sau đó L đến gặp và đưa cho D số tiền 500.000đ, D cầm tiền và nói cho L biết D để gói ma túy đá trong vỏ bao thuốc Lá Thăng Long ở Lòng đường cạnh vị trí D và L đang đứng. Thấy vậy L đến Lấy gói ma túy nhưng chưa kịp Lấy thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ dưới mặt đường tại vị trí D và L đang đứng 01 vỏ bao thuốc Lá Thăng Long bên trong có 01 gói niLon nhỏ chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (D tự khai nhận đó Là gói ma túy đá của D đem đi để bán cho L). Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy vào phong bì thư ký hiệu A1; thu tại túi áo khoác bên phải D đang mặc số tiền 500.000đ (D khai nhận đó Là tiền vừa bán ma túy cho L mà có). Ngoài ra còn tạm giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng và số tiền 1.500.000đ.

Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của CHU VĂN D tại nhà trọ của D đã phát hiện và thu giữ bên trong hộp giấy để trong tủ quần áo phòng ở của D 02 gói niLon nhỏ bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (D khai nhận đó Là 02 gói ma túy đá của D cất giấu để xem có ai hỏi mua thì bán kiếm Lòi). Tổ công tác đã niêm phong 02 gói ma túy vào phong bì thư ký hiệu A2.

Tại Kết Luận giám định số 1885/KLGD ngày 15/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết Luận:

“5.1. Tinh thể dạng đá của mẫu A1 gửi giám định Là ma túy Lẫn tạp chất Loại Methamphetamine, Methamphetamine Là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khối Lượng của mẫu gửi giám định Là 0,3563g (Không phải ba năm sáu ba gam, không kể bao bì). Khối Lượng Methamphetamine trong 0,3563 gam mẫu Là 0,2604g (Không phải hai sáu không bốn gam).

5.2. Tinh thể dạng đá đá của mẫu A2 gửi giám định Là ma túy Lẫn tạp chất Loại Methamphetamine, Methamphetamine Là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khối Lượng của mẫu gửi giám định Là 0,2066g (Không phải hai không sáu sáu gam, không kể bao bì). Khối Lượng Methamphetamine trong 0,2066 gam mẫu Là 0,1545 (Không phải một năm bốn năm gam).

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn Lại sau giám định cho cơ quan trung tâm phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V gồm: A1 = 0,1845 gam; A2 = 0,0932 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Tại Cơ quan điều tra, CHU VĂN D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình và Nguyễn Sông L đã thành khẩn khai nhận về hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Về nguồn gốc 03 gói ma túy tinh thể dạng đá thu giữ của CHU VĂN D, quá trình điều tra D khai nhận: Do quen biết với người nam giới (D không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết người này tự giới thiệu nhà ở Hà Nội) trên mạng xã hội facebook và qua nói chuyện D biết người nam giới này có ma túy

bán nên khoảng 09 giờ ngày 03/12/2018, D nhắn tin cho người nam giới này qua facebook hỏi mua 2.000.000đ tiền ma túy đá, thì người nam giới này đồng ý và thỏa thuận hình thức trả tiền mua ma túy Là gửi mã số thẻ cào điện thoại qua facebook nên D đã mua 10 thẻ cào trị giá 2.000.000đ rồi cào Lấy mã thẻ gửi qua facebook cho người này. Sau khi nhận được mã thẻ cào, người nam giới này nhắn tin qua facebook hẹn D khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày gặp nhau tại ngã tư giao giữa đường Mê Linh với đường Bà Triệu thuộc phường L, thành phố V để mua bán ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, D đến điểm hẹn đứng chờ một Lúc thì thấy có 01 xe ô tô khách đi qua, từ trong xe có người vứt ra 01 vỏ bao thuốc Lá Thăng Long trước mặt D (D không biết người đã vứt vỏ bao thuốc Lá ra Là ai và cũng không nhớ biển số xe khách này). Sau đó, D nhặt vỏ bao thuốc Lá thì thấy bên trong có 04 gói ma túy tinh thể dạng đá, D mang số ma túy này về phòng trọ của mình tại khu hành chính 15, phường L, thành phố V rồi Lấy 01 gói ma túy ra sử dụng, còn Lại 03 gói D cất vào hộp giấy trong tủ quần áo phòng trọ. Đến ngày 10/12/2018, D đem 01 gói ma túy bán cho L thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, 02 gói còn Lại Cơ quan Công an đã thu giữ khi khám xét phòng trọ của D.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSVY ngày 07/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo CHU VĂN D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo CHU VĂN D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo CHU VĂN D vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền Lợi nghĩa vụ Liên quan, Nguyễn Sông L vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 10/12/2018, L mượn điện thoại của người phụ nữ không quen biết gọi điện cho D hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ và hai bên hẹn nhau ở quán Internet PG thuộc khu hành chính 15, phường L, thành phố V. Khi đến nơi, L đưa tiền cho D nhưng chưa nhận được ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang (bút Lục số 27 và từ bút Lục 76- 84).

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút Lục 27 và từ bút Lục 75 - 78).

Đại diện Viện kiểm sát Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo CHU VĂN D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ Luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 0,2777g ma túy Methamphetamine toàn bộ bao gói ma túy còn Lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của D; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc Lá Thăng Long; Trả Lại cho CHU VĂN D số tiền 1.500.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có bào chữa, tranh Luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài Liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo CHU VĂN D tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp Lời khai của người có quyền Lợi nghĩa vụ Liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài Liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp Luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết Luận: Xuất phát từ động cơ, mục đích tư Lợi, muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/12/2018, tại khu hành chính 15, phường L, thành phố V, tỉnh V, CHU VĂN D đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Sông L với giá 500.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ dưới mặt đường tại vị trí D và L đang đứng 01 vỏ bao thuốc Lá Thăng Long bên trong có 01 gói niLon nhỏ có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng có trọng Lượng Là 0,3563 gam, qua giám định xác định có ma túy Methamphetamine, khối Lượng Methamphetamine có trong 0,3563 gam mẫu Là 0,2604 gam. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của D tại khu hành chính 15, phường L, thành phố V đã phát hiện và thu giữ 02 gói niLon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng có trọng Lượng 0,2066 gam qua giám định Là ma túy Loại Methamphetamine, khối Lượng Methamphetamine có trong 0,2066 gam mẫu Là 0,1545 gam qua điều tra xác định số ma túy trên D tàng trữ để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm Lợi. Tổng khối Lượng ma túy thu giữ của D Là 0,5629 gam các hạt tinh thể dạng đá màu trắng qua giám định xác định có ma túy Methamphetamine, khối Lượng Methamphetamine có trong 0,5629 gam mẫu Là 0,4149 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo CHU VĂN D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo Là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân

phẩm của con người; gây ra một Lớp người nghiện trong xã hội Làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử Lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo Là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo được thực hiện với Lỗi cố ý, động cơ Là thu Lừa bịp chính, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây Là nguyên nhân Làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người Lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Là con nghiện không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có Liên quan đến vụ án gồm: Người đàn ông đã bán ma túy cho D nhưng D khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào Làm rõ đề cập xử Lý sau Là có căn cứ, đúng pháp Luật. Đối với Nguyễn Sông L Là người mua ma túy của D để sử dụng, nhưng L chưa nhận được ma túy của D thì bị bắt nên Cơ quan điều tra không đề

cập xử Lý đối với L về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Là có căn cứ, đúng pháp Luật.

Đối với anh Nguyễn Văn T Là người Lái xe taxi chở Nguyễn Sông L đi mua ma túy nhưng việc anh T Lái xe taxi đưa L đến nơi D và L mua bán ma túy Là theo thỏa thuận hợp đồng vận chuyển taxi, anh T không có hành vi giúp sức gì cho L và D mua bán ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử Lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Quỳnh G (Là vợ của CHU VĂN D). Quá trình điều tra xác định chị G ở cùng phòng trọ với D. Tuy nhiên, D không bàn bạc gì với chị G về việc D tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ và chị G cũng không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ của chị và D, D tự thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử Lý.

Đối với bà Hoàng Thị Lương (Là chủ nhà trọ nơi CHU VĂN D thuê). Quá trình điều tra xác định, D và vợ Là chị Nguyễn Thị Quỳnh G đến thuê phòng trọ để ở, sau đó D cất giấu ma túy tại phòng trọ bà Lương không biết việc. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử Lý Là đúng pháp Luật.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của D do bán ma túy mà có. Do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6s thu giữ của D dùng để Liên Lạc mua bán ma túy cho Nguyễn Sông L. Quá trình điều tra xác định ngày 03/12/2018, D sử dụng điện thoại này Liên Lạc qua Facebook với người đã bán ma túy cho D. Do chưa điều tra xác minh Làm rõ nhân thân và hành vi của người đã bán ma túy cho D nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra Là đúng pháp Luật; đối với số tiền 1.500.000đ thu giữ của D không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả Lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; đối với 01 vỏ bao thuốc Lá nhãn hiệu Thăng Long thu giữ của D sử dụng để cất giấu ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp Luật.

Vì các Lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo CHU VĂN D 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 10/12/2018).

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 của Bộ Luật Tổ tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,2777 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói ma túy hoàn Lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ đã thu giữ của CHU VĂN D; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc Lá Thăng Long; Trả Lại CHU VĂN D số tiền 1.500.000đ nhưng tạm giữ để đảm

bảo thi hành án (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/3/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, Lệ phí Tòa án, buộc bị cáo CHU VĂN D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền Lợi nghĩa vụ Liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Sái Văn Trọng

Nguyễn Thị Thúy Nga

Lê Nữ Hương Huyền

